

Số: /BC-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Tự đánh giá kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 (Từ 16/12/2022 đến 15/12/2023)

Thực hiện Kế hoạch số 198/KH-TTTP ngày 06/02/2024 của Thanh tra Chính phủ về việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng đối với tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (cấp tỉnh) của năm 2023; Quyết định số 157/QĐ-TTTP ngày 29/3/2024 của Thanh tra Chính phủ Ban hành “Bộ Chỉ số đánh giá và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2023”; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 17/4/2024 của UBND tỉnh về Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng của UBND tỉnh năm 2023; Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan từ ngày 16/12/2022 đến ngày 31/12/2023 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Hiện nay, cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Khoa học và Công nghệ được thực hiện tại Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang. Sở KH&CN có 05 phòng và 02 đơn vị trực thuộc, gồm: Văn phòng Sở; Thanh tra Sở; Quản lý Khoa học; Quản lý khoa học cơ sở và sở hữu trí tuệ; Công nghệ và Thị trường Công nghệ; Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ.

Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ đã luôn cố gắng phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần phát triển kinh tế- xã hội, ổn định chính trị, trong đó công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng được quan tâm chú trọng. Sở KH&CN đã phân công 01 đồng chí Lãnh đạo Sở phụ trách công tác thanh tra, kiểm tra, công tác phòng, chống tham nhũng. Giao Thanh tra Sở là bộ phận trực tiếp tham mưu Lãnh đạo Sở về công tác thanh tra, kiểm tra; công tác phòng, chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN NĂM 2023

1. Đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN; xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1.1. Đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo chung và kết quả thực hiện

Để thực hiện công tác PCTN, Sở đã ban hành các văn bản:

- Kế hoạch số 6/KH-KHCN ngày 11/01/2023 Lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023.
- Kế hoạch số 19/KH-KHCN ngày 01/02/2023 về kiểm tra, rà soát văn bản và công tác pháp chế năm 2023;
- Kế hoạch số 23/KH-SKHCN ngày 03/02/2023 về Thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2023.
- Kế hoạch số 46/KH-KHCN ngày 06/03/2023 Triển khai các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023.
- Kế hoạch số 74/KH-KHCN ngày 01/5/2023 về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN,TC năm 2023;
- Kế hoạch số 16/KH-KHCN ngày 19/01/2023 của Sở KH&CN Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành thành viên Hội đồng PBGDPL tỉnh.
- Kế hoạch số 121/KH-KHCN ngày 12/9/2023 Tổ chức hội nghị phổ biến công tác thi hành pháp luật trong hoạt động thanh tra, phòng chống tham nhũng và một số nội dung về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.2. Đánh giá việc xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN

Trong kỳ báo cáo, Sở KH&CN đã xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN năm 2023, kiểm tra, rà soát 10 văn bản QPPL, trong đó có 02 VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực KH&CN liên quan đến lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tổ chức 01 cuộc Hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và hướng dẫn kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định; Tổ chức, thực hiện các quy định về tiếp công dân; phân loại các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, với 100 lượt người tham dự (báo cáo viên Thanh tra Chính phủ).

1.3. Đánh giá kết quả xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN

Sở Khoa học và Công nghệ luôn tích cực tham mưu xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật nói chung, pháp luật nhằm PCTN nói riêng, cụ thể ban hành:

- Báo cáo số 352/BC-KHCN ngày 05/12/2023 Kết quả công tác cải cách hành chính năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024;
- Báo cáo số 334/BC-SKHCN ngày 23/11/2023 Kết quả rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành chuyên đề về thanh tra và phòng, chống tham nhũng;

- Báo cáo số 312/BC-KHCN ngày 08/11/2023 Tự giám sát việc thực hiện các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước;
- Báo cáo số 309/BC-KHCN ngày 07/11/2023 Tình hình thi hành pháp luật về tiếp công dân;
- Báo cáo số 307/BC-KHCN ngày 06/11/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023;
- Báo cáo số 285/BC-KHCN ngày 18/10/2023 Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh Quý IV và năm 2023;
- Báo cáo số 301/BC-KHCN ngày 31/10/2023 Công tác tư pháp năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024;
- Báo cáo số 172/BC-KHCN ngày 13/7/2023 Kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ, giai đoạn 2021 đến 6 tháng đầu năm 2023.

1.4. Đánh giá việc tiếp công dân của Giám đốc Sở

Thực hiện thông báo thời gian và địa điểm tiếp công dân định kỳ và niêm yết công khai nội dung Thông báo tại trụ sở cơ quan, đăng Thông báo trên Website của Sở Khoa học và Công nghệ.

Việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, doanh nghiệp được thực hiện thường xuyên, định kỳ; giải quyết đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định Quy chế tiếp công dân của Sở KH&CN và theo quy định của pháp luật.

- Thông báo số 61/TB-KHCN ngày 14/12/2022 về Lịch tiếp công dân năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ;
- Quyết định số 374/QĐ-KHCN ngày 03/11/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Ban hành Quy chế tiếp công dân của Sở Khoa học và Công nghệ;
- Báo cáo số 309/BC-KHCN ngày 07/11/2023 Tình hình thi hành pháp luật về tiếp công dân;
- Báo cáo số 285/BC-KHCN ngày 18/10/2023 Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh Quý IV và năm 2023.

2. Đánh giá việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Sở Khoa học và Công nghệ giao Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp Văn phòng Sở đôn đốc, kiểm tra các phòng, đơn vị thực hiện công tác thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật; công khai minh bạch về tổ chức của cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm theo quy định tại Điều 10 của Luật phòng, chống tham nhũng.

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật PCTN

Chủ động kiểm soát phòng, chống tham nhũng góp phần nâng cao nhận thức,

vai trò, trách nhiệm của đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức. Công khai, minh bạch trong tuyển dụng viên chức, đề bạt, bổ nhiệm; giám sát chặt chẽ trong việc giải quyết các thủ tục hành chính công; nghiêm túc ngăn chặn công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để tư lợi, nhũng nhiễu, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính cũng như cung ứng các dịch vụ công.

Lãnh đạo các phòng, đơn vị áp dụng đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng: chỉ đạo xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tổ chức công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; tiến hành thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng... Vì vậy, trong thời gian qua chưa đề xảy ra tình trạng vi phạm trong thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

2.2 Thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; người lao động

- Quyết định số 222/QĐ-KHCN ngày 06/7/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về ban hành Quy chế làm việc, mối quan hệ công tác của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.

- Quyết định số 278/QĐ-KHCN ngày 21/8/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ của Khối Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang.

- Quyết định số 13/QĐ-KHCN ngày 18/01/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang.

- Quyết định số 21/QĐ-KHCN ngày 19/01/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc công bố công khai kế hoạch mua sắm tài sản nhà nước năm 2023 của khối Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang.

- Quyết định số 82/QĐ-KHCN ngày 27/02/2024 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang;

- Quyết định số 60 /QĐ-TĐC ngày 20/9/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

- Quyết định số 50/QĐ-TĐC ngày 5/10/2023 của Giám đốc Trung tâm UDKH&CN ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trung tâm UDKH&CN.

3. Đánh giá việc phát hiện và xử lý tham nhũng

3.1 Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác

Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc đi vào nề nếp; việc mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc được thực hiện theo đúng quy định, tiêu chuẩn, định mức. Thực hiện tiết kiệm trong mua sắm tài sản công. Thực hiện điều chuyển các loại tài sản giữa các đơn vị trực thuộc Sở để nâng cao hiệu quả sử dụng; không sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc của cơ quan vào việc riêng.

Thực hiện mua sắm tài sản cố định phục vụ công tác chuyên môn theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định; thực hiện ghi tăng tài sản, ghi sổ tài sản, hạch toán trên phần mềm quản lý tài sản theo hướng dẫn của Sở Tài chính; bộ phận kế toán thực hiện theo dõi tình hình sử dụng tài sản công về giá trị, hao mòn theo quy định.

- Quyết định số 13/QĐ-KHCN ngày 18/01/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang.

- Quyết định số 21/QĐ-KHCN ngày 19/01/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc công bố công khai kế hoạch mua sắm tài sản nhà nước năm 2023 của khối Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang.

3.2 Công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Kế hoạch số 34/KH-KHCN ngày 15/02/2023 Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023.

- Công khai các Quyết định bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật.

- Báo cáo số 1435/KHCN-VP ngày 06/11/2023 báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác đối với CCVC năm 2023.

- Thông báo số 69/TB-KHCN ngày 14/12/2023 Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và LĐHĐ năm 2023 thuộc thẩm quyền của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Quyết định số 455/QĐ-KHCN ngày 25/12/2023 Về việc công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác KH&CN năm 2023.

3.3. Kết quả thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch quyết toán tài chính quý; rà soát, sửa đổi, bổ sung

Quy chế định mức chi tiêu nội bộ của Sở và các đơn vị: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Trung tâm UD KH&CN.

Sở KH&CN đã ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung kịp thời nội quy, quy chế quy định về các định mức, tiêu chuẩn, chế độ của cơ quan, đơn vị; ban hành Quy chế và đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện cho viên chức, người lao động tham gia giám sát việc quản lý và sử dụng kinh phí, tài sản công, hạn chế tình trạng lãng phí. Các phòng chuyên môn, đơn vị chấp hành nghiêm những quy định đã ban hành; những quy định mới về định mức, chế độ tài chính có sự thay đổi hoặc chưa phù hợp được sửa đổi, bổ sung kịp thời nhằm hạn chế những hiện tượng chi sai nguyên tắc, không đúng chế độ.

Tiếp tục thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 100% : Các khoản thanh toán cho CCVC, NLĐ trong Sở và các đơn vị trực thuộc được thực hiện qua tài khoản cá nhân đã mở tại Ngân hàng.

3.4. Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích

Công khai, minh bạch trong tuyển dụng công chức, viên chức, đề bạt, bổ nhiệm. Lãnh đạo các phòng, đơn vị áp dụng đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng: chỉ đạo xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tổ chức công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; tiến hành thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng. Vì vậy việc công khai minh bạch giúp kiểm soát tốt xung đột lợi ích xảy ra trong cơ quan.

3.5. Kết quả việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức

Năm 2023, ban hành Kế hoạch¹ và thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

3.6. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử

Sở KH&CN quán triệt công chức, viên chức, người lao động nghiêm chỉnh thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ.

Trong năm, chưa có phản ánh việc công chức, viên chức, người lao động có thái độ xử sự không đúng mực với các cơ quan, đơn vị, cá nhân đến liên hệ công tác.

3.7. Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập

¹ Kế hoạch số 34/KH-KHCN ngày 15/02/2023 của Sở KH&CN Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023.

Triển khai, tổ chức thực hiện xong trong quý I năm 2023 việc kê kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Lập danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập năm 2023 (19 người thuộc diện kê khai hằng năm; 6 người kê khai khi bổ nhiệm).

Kết quả đến kỳ báo cáo, không có đơn khiếu nại, tố cáo về tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn đã kê khai.

3.8. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Đảng ủy, Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc nghiêm túc quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc.

Hoạt động cải cách thủ tục hành chính của Sở đã tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp; duy trì, niêm yết công khai 63 thủ tục hành chính lĩnh vực KH&CN tại Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ; thực hiện giao hẹn hồ sơ, thời hạn giải quyết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm Hành chính công. Nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định việc tiếp công dân, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân theo đúng quy định, góp phần nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên trong công tác phòng chống tham nhũng, xây dựng quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức.

4. Đánh giá việc phát hiện và xử lý tham nhũng

Việc phát hiện hành vi tham nhũng; xử lý tham nhũng hàng năm, được Sở KH&CN thực hiện nghiêm qua công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, kiến nghị, phản ánh, xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Năm 2023, thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra: 04 cuộc thanh tra; 03 cuộc kiểm tra. Qua thanh tra, đã kịp thời phát hiện đối với nội dung chi tổ chức Hội nghị chưa đúng định mức, tiêu chuẩn Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thu hồi nộp trả ngân sách nhà nước số kinh phí là 4.200.000 đồng. Kiểm tra đã lập 04 biên bản vi phạm hành chính và ban hành 04 quyết định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng với tổng số tiền là 17 triệu đồng.

Trong kỳ báo cáo, cán bộ, công chức, viên chức của Sở KH&CN không vi phạm, không có dấu hiệu vi phạm tham nhũng, tiêu cực phải chuyển cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Đánh giá việc thu hồi tài sản tham nhũng qua biện pháp hành chính

- Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không có.

- Số lượng tiền, tài sản kiến nghị thu hồi qua phát hiện các hành vi tham nhũng:
Không có.

III. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Nhận xét, đánh giá về công tác phòng, chống tham nhũng

1.1 Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng

Trong năm qua, Đảng ủy và Lãnh đạo Sở KH&CN đã chỉ đạo sát sao việc tuyên truyền phổ biến sâu rộng các văn về phòng, chống tham nhũng, đồng thời công khai các quy chế hoạt động, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ trong cơ quan tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động. Thường xuyên chỉ đạo xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tổ chức công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; tổ chức thực hiện kê khai minh bạch tài sản, thu nhập; tiến hành thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng... Qua đó, đã nêu cao ý thức trách nhiệm cá nhân trong khi thi hành công vụ, nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức và người lao động, nắm vững được vị trí, vai trò của mình trong khi thực hiện nhiệm vụ, góp phần ngăn chặn kịp thời các hành vi tham nhũng.

1.2 Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng

Hoàn thành tốt công tác phòng, chống tham nhũng.

1.3 Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng

- Việc chỉ đạo, điều hành trong công tác phòng, chống tham nhũng tại các phòng, đơn vị đôi khi còn chưa kịp thời.

- Công tác kiểm tra, giám sát, nhất là tự kiểm tra nội bộ về phòng, chống tham nhũng chưa thường xuyên, liên tục.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị theo hướng tăng thẩm quyền, trách nhiệm, tính độc lập trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí phát hiện qua thanh tra, kiểm tra, thực hiện tốt việc giải quyết đơn thư tố cáo về tham nhũng, lãng phí thuộc thẩm quyền theo quy định.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác, minh bạch tài sản, thu nhập của công chức, viên chức.

Trên đây là Báo cáo tự thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- thanhtra@bacgiang.gov.vn;
- phongthanhtra_stp@bacgiang.gov.vn;
- Thanh tra Bộ KH&CN;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Triệu Ngọc Trung

Phụ lục V

DANH MỤC TÀI LIỆU, SỐ LIỆU MINH CHỨNG PHỤC VỤ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số _____ /BC-KHCN ngày _____ /5/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)

A. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN	TÀI LIỆU MINH CHỨNG VIỆC THỰC HIỆN (Ghi rõ tên, ngày tháng ban hành văn bản theo các mục tương ứng bên cột trái)	SỐ LIỆU MINH CHỨNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
A.2. Đánh giá việc tổ chức thực hiện:			
A.2.1. Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN			
A.2.1.1. Ban hành kế hoạch	- Kế hoạch số 6/KH-KHCN ngày 11/01/2023 Lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023. - Kế hoạch số 19/KH-KHCN ngày 01/02/2023 về kiểm tra, rà soát văn bản và công tác pháp chế năm 2023.		
A.2.1.2. Kết quả thực hiện	- Báo cáo số 334/BC-SKHHCN ngày 23/11/2023 Kết quả rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành chuyên đề về thanh tra và phòng, chống tham nhũng.	Đã kiểm tra, rà soát 10 văn bản QPPL, trong đó có 02 VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực KH&CN liên quan đến lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.	
A.2.2. Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.			

<p><i>A.2.2.1. Ban hành kế hoạch</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số 74/KH-KHCN ngày 01/5/2023 về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN,TC năm 2023. - Kế hoạch số 23/KH-KHCN ngày 03/02/2023 về Thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2023. - Kế hoạch số 16/KH-KHCN ngày 19/01/2023 của Sở KH&CN Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành thành viên Hội đồng PBGDPL tỉnh. - Kế hoạch số 121/KH-KHCN ngày 12/9/2023 Tổ chức hội nghị phổ biến công tác thi hành pháp luật trong hoạt động thanh tra, phòng chống tham nhũng và một số nội dung về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. 		
<p><i>A.2.2.2. Kết quả thực hiện</i></p>	<p>Hội nghị: Phổ biến kiến thức về Luật Thanh tra năm 2022; xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thanh tra. Phổ biến giáo dục pháp luật về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và hướng dẫn kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định; Tổ chức, thực hiện các quy định về tiếp công dân; phân loại các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (Tổ chức ngày 15/9/2023).</p>	<p>Tổ chức 01 cuộc Hội nghị cho 100 lượt người tham dự (báo cáo viên Thanh tra Chính phủ).</p>	
<p>A.2.3. Thực hiện kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN</p>	<p>Kế hoạch số 23/KH-SKHCN ngày 03/02/2023 về Thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2023.</p>	<p>Đã kiểm tra, rà soát 10 văn bản QPPL, trong đó có 02 VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực KH&CN liên quan đến lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.</p>	

A.2.5. Tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp huyện			
A.2.6. Tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân của Người đứng đầu Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo số 61/TB-KHCN ngày 14/12/2022 về Lịch tiếp công dân năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 374/QĐ-KHCN ngày 03/11/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Ban hành Quy chế tiếp công dân của Sở Khoa học và Công nghệ. - Báo cáo số 309/BC-KHCN ngày 07/11/2023 Tình hình thi hành pháp luật về tiếp công dân. - Báo cáo số 285/BC-KHCN ngày 18/10/2023 Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh Quý IV và năm 2023. 	Thực hiện tiếp công dân định kỳ 12 kỳ/năm.	
B. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG			
B.1. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước			
B.1.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật PCTN 2018			
	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số 6/KH-KHCN ngày 11/01/2023 Lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023. 	<ul style="list-style-type: none"> - Công khai thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 222/QĐ-KHCN ngày 06/7/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về ban hành Quy chế làm việc, mối quan hệ công tác của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang. - Quyết định số 278/QĐ-KHCN ngày 21/8/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ của Khối Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang. - Quyết định số 13/QĐ-KHCN ngày 18/01/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang. - Quyết định số 21/QĐ-KHCN ngày 19/01/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc công bố công khai kế hoạch mua sắm tài sản nhà nước năm 2023 của khối Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang. - Quyết định số 82/QĐ-KHCN ngày 27/02/2024 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang; - Kế hoạch số 34/KH-KHCN ngày 15/02/2023 Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023. - Quyết định số 446/QĐ-KHCN ngày 21/12/2023 về việc tiếp nhận và phân công công chức (bà Mai Thị Cúc) công tác tại Sở KH&CN . - Quyết định số 294/QĐ-KHCN ngày 31/8/2023 về việc tiếp nhận và phân công viên chức (ông Ngô Minh Hiếu) công tác tại Trung tâm UD KH&CN- Sở KH&CN . - Quyết định số 293/QĐ-KHCN ngày 31/8/2023 về việc tiếp nhận và phân công viên chức (ông Dương Văn Minh) công tác tại 	<p>viên chức; người lao động trong cơ quan, đơn vị.</p>	
--	--	---	--

	<p>Trung tâm UD KH&CN- Sở KH&CN .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 140/QĐ-KHCN ngày 11/4/2023 về việc tiếp nhận và phân công công chức (ông Vi Thế Sơn, công tác tại Sở KH&CN . - Quyết định số 29/QĐ-KHCN ngày 06/02/2023 về việc Về việc điều động và bổ nhiệm công chức, viên chức quản lý (bà Trương Thị Hồng Minh) công tác tại Thanh tra Sở KH&CN. - Quyết định số 28/QĐ-KHCN ngày 06/02/2023 về việc Về việc điều động và bổ nhiệm công chức, viên chức quản lý (ông Lê Đức Anh) công tác tại phòng QLKHCS&SHTT- Sở KH&CN. - Quyết định số 54/QĐ-KHCN ngày 14/02/2023 về việc tiếp nhận và phân công công chức (ông Dương Đại Tân) công tác tại văn phòng Sở KH&CN. - Quyết định số 55/QĐ-KHCN ngày 14/02/2023 về việc Về việc tiếp nhận, điều động và bổ nhiệm công chức (ông Hoàng Văn Long) công tác Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Sở KH&CN. - Thông báo số 69/TB-KHCN ngày 14/12/2023 Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và LĐHĐ năm 2023 thuộc thẩm quyền của Sở Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 455/QĐ-KHCN ngày 25/12/2023 Về việc công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác KH&CN năm 2023. 		
<p>B.1.5. Kết quả thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn (ĐM, CĐ, TC)</p>			
<p><i>B.1.5.1. Việc ban hành văn bản triển khai thực hiện</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số 6/KH-KHCN ngày 11/01/2023 Lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng kế 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 278/QĐ-KHCN ngày 21/8/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ của Khối Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang. - Quyết định số 60 /QĐ-TĐC ngày 20/9/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. - Quyết định số 50/QĐ-TĐC ngày 5/10/2023 của Giám đốc Trung tâm UDKH&CN ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trung tâm UDKH&CN. 	<p>hoạch thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra: 04 cuộc thanh tra; 03 cuộc kiểm tra. Qua thanh tra, đã kịp thời phát hiện đối với nội dung chi tổ chức Hội nghị chưa đúng định mức, tiêu chuẩn Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thu hồi nộp trả ngân sách nhà nước số kinh phí là 4.200.000 đồng. Kiểm tra đã lập 04 biên bản vi phạm hành chính và ban hành 04 quyết định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng với tổng số tiền là 17 triệu đồng.</p>	
<i>B.1.5.2. Kết quả thực hiện</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số 307/BC-KHCN ngày 06/11/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023. - Báo cáo số 352/BC-KHCN ngày 05/12/2023 về kết quả công tác cải cách hành chính năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024. 	<p>Đã tiến hành 01 cuộc thanh tra hành chính và PCTN 01 đơn vị trực thuộc Sở: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.</p>	
B.1.6. Kết quả thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích (XDLI)			
<i>B.1.6.1. Việc ban hành văn bản triển khai thực hiện</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số 6/KH-KHCN ngày 11/01/2023 Lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023. 		

	<p>-Kế hoạch số 23/KH-KHCN ngày 03/02/2023 của Sở KH&CN về thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2023.</p>		
<p><i>B.1.6.2. Kết quả thực hiện</i></p>	<p>- Báo cáo số 307/BC-KHCN ngày 06/11/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.</p> <p>- Báo cáo số 301/BC-KHCN ngày 31/10/2023 Công tác tư pháp năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024.</p>	<p>- Khởi các phòng thuộc Sở: Điều động và bổ nhiệm 06 cán bộ quản lý cấp phòng; bổ nhiệm 01 trưởng phòng thuộc Sở tại các Quyết định của Giám đốc Sở; bổ nhiệm thanh tra viên chính và cấp thẻ thanh tra 01 đồng chí Phó Chánh Thanh tra theo Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 17/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.</p> <p>- Tại Chi Cục TĐC thuộc Sở, điều động và bổ nhiệm 01 công chức; bổ nhiệm 01 công chức giữ chức trưởng phòng tại các Quyết định của Giám đốc Sở KH&CN.</p> <p>- Tại Trung tâm UD KH&CN thuộc Sở: Điều động và bổ nhiệm 01 Giám đốc, 02 Phó giám đốc tại các Quyết định của Giám đốc Sở; tuyển dụng 01</p>	

		viên chức tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	
<i>B.1.6.3. Kết quả giải quyết XĐLI</i>	- Báo cáo số 307/BC-KHCN ngày 06/11/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.	Không có xung đột lợi ích.	
B.1.7. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của CB, CC, VC			
<i>B.1.7.1. Việc ban hành kế hoạch</i>	- Kế hoạch số 34/KH-KHCN ngày 15/02/2023 Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023.		
<i>B.1.7.2. Kết quả thực hiện</i>	- Báo cáo số 1435/KHCN-VP ngày 06/11/2023 báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác đối với CCVC năm 2023.		
B.1.8. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 222/QĐ-KHCN ngày 06/7/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế làm việc và mối quan hệ công tác của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang; - Quyết định số 295/QĐ-KHCN ngày 31/8/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung mục 3 Điều 12 Quy chế làm việc và mối quan hệ công tác của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang. - Báo cáo số 285/BC-KHCN ngày 18/10/2023 về Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh Quý IV và năm 2023. - Báo cáo số 307/BC-KHCN ngày 06/11/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023. - Báo cáo số 309/BC-KHCN ngày 07/11/2023 Tình hình thi hành pháp luật về tiếp công dân . - Báo cáo số 352/BC-KHCN ngày 05/12/2023 Kết quả công tác cải cách hành chính năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024. 	Công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở có tinh thần trách nhiệm trong công việc, có thái độ ứng xử đúng mực. Không có cán bộ vi phạm quy tắc ứng xử.	

B.1.9. Kết quả thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN)			
<i>B.1.9.1. Ban hành kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai TSTN.</i>	- Kế hoạch số 158 /KH-KHCN ngày 27/12/2023 về kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023. - Quyết định số 463/QĐ-KHCN ngày 27/12/2023 của Giám đốc Sở KH&CN Phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai và hình thức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.		
<i>B.1.9.2. Kết quả kê khai, công khai bản kê khai TSTN</i>	Báo cáo số 89/BC-SKHHCN ngày 12/4/2024 Kết quả triển khai việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.	Năm 2023 thực hiện kê khai tài sản, thu nhập: 25 người: - Số người phải kê khai phục vụ công tác cán bộ: 6. - Số người phải kê khai hằng năm: 19	
<i>B.1.9.3. Việc ban hành, phê duyệt kế hoạch xác minh TSTN</i>			
<i>B.1.9.4. Kết quả xác minh TSTN</i>			
B.1.10. Kết quả thực hiện Chỉ thị 10/TTg ngày 22/4/2019 của TTg CP Về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Chỉ thị 10)			
<i>B.1.10.1. Kế hoạch năm 2023 triển khai thực hiện Chỉ thị 10</i>	Kế hoạch số 46/KH-KHCN ngày 06/3/2023 Triển khai các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023.		

<p><i>B.1.10.2. Việc tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh về tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số 320/BCSKHCN ngày 14/11/2023 Kết quả thực hiện triển khai các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023. - Báo cáo số 352/BC-KHCN ngày 05/12/2023 về kết quả công tác cải cách hành chính năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024. - Báo cáo số 285/BC-KHCN ngày 18/10/2023 về Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh Quý IV và năm 2023. - Báo cáo số 210/BC-KHCN ngày 15/8/2023 Tổng kết Chỉ thị số 20/CT-TTg, ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. 	<p>Không có kiến nghị, phản ánh về tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.</p>	
<p><i>B.1.10.3. Kết quả xử lý vi phạm Chỉ thị 10</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số 172/BC-KHCN ngày 13/7/2023 Kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ, giai đoạn 2021 đến 6 tháng đầu năm 2023. - Báo cáo số 307/BC-KHCN ngày 06/11/2023 về công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023. - Báo cáo số 285/BC-KHCN ngày 18/10/2023 về Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh Quý IV và năm 2023. 	<p>Không có vi phạm phải xử lý</p>	
<p>C. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC PHÁT HIỆN VÀ XỬ LÝ THAM NHŨNG</p>			
<p>C.1. Việc phát hiện hành vi tham nhũng</p>			

C.1.1. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua kiểm tra, giám sát, thanh tra	<p>- Báo cáo số 307/BC-KHCN ngày 06/11/2023 về công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.</p> <p>- Báo cáo số 312/BC-KHCN ngày 08/11/2023 Tự giám sát việc thực hiện các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.</p>	<p>- Đã tiến hành 01 cuộc thanh tra hành chính và PCTN đối với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Qua thanh tra, đã kịp thời phát hiện đối với nội dung chi tổ chức Hội nghị chưa đúng định mức, tiêu chuẩn Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thu hồi nộp trả ngân sách nhà nước số kinh phí là 4.200.000 đồng.</p> <p>Qua thanh tra, chưa phát hiện hành vi tham nhũng.</p>	
C.1.2. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua phản ánh, tố cáo	Báo cáo số 285/BC-KHCN ngày 18/10/2023 về Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh Quý IV và năm 2023.	Không phát hiện hành vi tham nhũng qua phản ánh, tố cáo.	
C.1.3. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua điều tra, truy tố, xét xử	Không có		
C.2. Việc xử lý tham nhũng			
C.2.1. Kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân do để xảy ra TN			
C.2.1.1. Kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức do để xảy ra tham nhũng.	Không có		

<i>C.2.1.2. Kết quả xử lý kỷ luật hành chính đối với cá nhân có hành vi TN</i>	Không có		
<i>C.2.2. Kết quả xử lý hình sự người có hành vi tham nhũng</i>			
<i>C.2.2.1. Kết quả xử lý qua điều tra</i>	Không có		
<i>C.2.2.2. Kết quả xử lý qua truy tố</i>	Không có		
<i>C.2.2.3. Kết quả xử lý qua xét xử</i>			
<i>C.2.3. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào mức độ của vụ việc tham nhũng.</i>			
<i>C.2.3.1. Hình thức khiển trách Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng ít nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng chưa đến mức bị xử lý hình sự hoặc bị xử lý hình sự bằng hình thức phạt tiền, phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù đến 03 năm)</i>	Không có		
<i>C.2.3.2. Hình thức cảnh cáo Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng</i>	Không có		

<i>bị xử lý bằng hình thức phạt tù từ trên 03 năm đến 07 năm)</i>			
<p><i>C.2.3.3. Hình thức cách chức</i> <i>Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng rất nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng bị xử lý bằng hình thức phạt tù từ trên 07 năm đến 15 năm) hoặc đặc biệt nghiêm trọng (là vụ việc mà người có hành vi tham nhũng bị xử lý bằng hình thức phạt tù từ trên 15 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình)</i></p>	Không có		
<p>C.3. Kết quả xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN</p>			
<p>C.3.1. Kết quả xử lý vi phạm trong thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị (Điều 81 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)</p>	Không có cá nhân vi phạm trong thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị.		
<p>C.3.2. Kết quả xử lý vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (Điều 82 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)</p>	Không có cá nhân vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.		
<p>C.3.3. Kết quả xử lý vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Điều 83 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)</p>	Không có cá nhân vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.		

C.3.4. Kết quả xử lý vi phạm quy định về xung đột lợi ích (Điều 84 – NĐ 59/2019/NĐ-CP)	Không có cá nhân vi phạm quy định về xung đột lợi ích.		
C.3.5. Kết quả xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác (Khoản 2 – Điều 94 Luật PCTN)	Không có cá nhân vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác.		
C.3.6. Kết quả xử lý vi phạm quy định về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng (Điều 85 – Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	Không có cá nhân vi phạm quy định về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng.		
C.3.7. Kết quả xử lý hành vi vi phạm đối với người kê khai TSTN (Điều 20 – Nghị định 130/2020/NĐ-CP)	Không có cá nhân vi phạm về kê khai TSTN và hành vi vi phạm khác trong kiểm soát TSTN.		
C.3.8. Kết quả xử lý hành vi vi phạm khác trong kiểm soát TSTN (Điều 21 – Nghị định 130/2020/NĐ-CP)	Không có		
D. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC THU HỒI TIỀN, TÀI SẢN THAM NHŨNG			
D.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết đơn tố cáo, phản ánh			
D.1.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra	Không có		

D.1.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác giải quyết đơn tố cáo, phản ánh	Không có		
D.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án			
D.2.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử	Không có		
D.2.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác thi hành án	Không có		